1. Viết chương trình đọc vào tất cả các dòng của 1 file. Sau đó hiển thị tất cả thông tin đọc được trên cùng 1 dòng.
2. Viết chương trình đọc vào đúng 3 dòng của 1 file. Sau đó hiển thị các dòng đọc được ra màn hình console.
3. Viết chương trình đếm số lần xuất hiện của 1 từ nào đó trong 1 file. Mỗi từ được đặt ở trên 1 dòng của file.
4. Viết chương trình tính tổng các **số tự nhiên** trong file. Mỗi số được đặt trên 1 dòng của file. Mỗi số có thể là số tự nhiên, số nguyên, hoặc số thực.
5. Viết chương trình đọc 1 file gồm chữ cái và số nguyên. Mỗi số hoặc chữ cái sẽ được đặt trên 1 dòng của file. Sau đó xuất các chữ cái ra 1 file riêng, xuất các số nguyên ra 1 file riêng.
6. Viết chương trình nhập vào 1 đường dẫn trong máy tính. Hãy kiểm tra xem đường dẫn đó đang chỉ đến 1 file hay 1 thư mục.
7. Viết chương trình xóa 1 file với đường dẫn cho trước.
8. Viết chương trình đổi tên 1 file hoặc 1 thư mục cho trước.
9. Sử dụng **file** để xử lý bài nhập thông tin cho n nhân viên ở bài trước. Thông tin của mỗi nhân viên nằm trên mỗi dòng, mỗi thông tin của nhân viên ngăn cách nhau bằng dấu “,”. Số lượng nhân viên nhập vào là không giới hạn.